

Số: 05/QĐ-THLVT

Quận Lê Chân, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025
của Trường Tiểu học Lê Văn Tám
(theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP)**

TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 7585/BNV-TL ngày 26/11/2024 của Bộ Nội vụ về thực hiện chế độ tiền thưởng;

Căn cứ Công văn số 2650/UBND-KSTTHC ngày 27/11/2024 của UBND thành phố về việc thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; Công văn số 3075/SNV-CCVC ngày 29/11/2024 của Sở Nội vụ thành phố về việc xây dựng, ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng;

Căn cứ Công văn số 4567/UBND-NV ngày 06/11/2024 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân về việc thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Tổ trưởng tổ Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025” của Trường Tiểu học Lê Văn Tám.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các đồng chí cán bộ viên chức, người lao động Trường Tiểu học Lê Văn Tám quận Lê Chân, kế toán, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Minh Khoa

Quận Lê Chân, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUY CHẾ
Thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025
của Trường Tiểu học Lê Văn Tám
(Theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng, tiêu chí thưởng, mức tiền thưởng, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét thưởng theo thành tích công tác xuất sắc đột xuất (sau đây viết tắt là thưởng đột xuất) và thưởng định kỳ theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm (sau đây viết tắt là thưởng định kỳ hằng năm) theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với viên chức; người lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là cá nhân) thuộc Trường Tiểu học Lê Văn Tám.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Thưởng đột xuất là hình thức thưởng kịp thời bằng tiền cho cá nhân lập thành tích công tác xuất sắc đột xuất trong các lĩnh vực ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Thành tích công tác xuất sắc đột xuất là thành tích cá nhân đạt được ở mức độ xuất sắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ trong hoặc ngoài chương trình, kế hoạch công tác được cấp có thẩm quyền giao, thể hiện bằng sản phẩm, kết quả công việc cụ thể, có phạm vi ảnh hưởng, có hiệu quả và tác động tích cực ở một trong các lĩnh vực.

Điều 4. Nguyên tắc xét thưởng

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

2. Đối với các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác được cấp có thẩm quyền giao, chỉ xem xét thưởng cho cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị đánh giá, ghi nhận, biểu dương.

3. Mỗi thành tích công tác xuất sắc đột xuất chỉ đề nghị thưởng một lần ở một mức thưởng tương ứng với thành tích cá nhân đạt được.

4. Thưởng định kỳ hằng năm áp dụng đối với cá nhân có kết quả đánh giá,

xếp loại chất lượng viên chức từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

5. Thủ trưởng đơn vị quyết định thưởng ngay sau khi cá nhân lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, có đầy đủ hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Quy định chung

1. Dành tối đa 10% Quỹ tiền thưởng hằng năm để chi thưởng đột xuất; phần còn lại sử dụng để chi thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân trong danh sách trả lương của đơn vị. Trường hợp đến hết năm mà không có cá nhân được thưởng đột xuất hoặc Quỹ tiền thưởng đột xuất chi không hết thì phần còn lại của Quỹ tiền thưởng đột xuất được sử dụng để chi thưởng định kỳ cho cá nhân trong danh sách trả lương.

2. Chưa xét thưởng đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, thì được xét thưởng đột xuất theo quy định tại Quy chế này.

3. Hồ sơ đề nghị thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm bảo đảm đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định.

Điều 6. Quỹ tiền thưởng hằng năm

1. Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại điều này nằm ngoài Quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các cá nhân trong danh sách trả lương của đơn vị.

- Nguồn kinh phí cho tiền thưởng: Tiền thưởng được chi trả từ quỹ tiền thưởng được thành lập hàng năm từ Nguồn ngân sách nhà nước cấp.

2. Đến hết ngày 31 tháng 01 của năm sau liền kề, nếu không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Tiêu chí xét thưởng và mức tiền thưởng đột xuất

1. Tiêu chí xét thưởng

Thưởng đột xuất cho cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này nếu đồng thời đạt được các tiêu chí sau đây:

- a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác;
- b) Lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng, có

hiệu quả và tác động tích cực ở một trong các lĩnh vực.

2. Mỗi cá nhân được xem xét thưởng đột xuất tối đa 01 lần trong 01 năm; trường hợp đặc biệt do Thủ trưởng đơn vị đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị nhưng bảo đảm tối đa không quá 02 lần trong 01 năm.

3. Đối với thành tích công tác xuất sắc đột xuất có sự tham gia đóng góp của nhiều cá nhân, số lượng đề nghị xét thưởng tối đa là 05 cá nhân nhưng không vượt quá tỷ lệ cá nhân được thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Mức tiền thưởng:

- Thưởng cho cá nhân có thành tích công tác đột xuất: Số tiền thưởng không quá 1.000.000 đồng/người/01 lần thưởng;

Điều 8. Xét thưởng và mức tiền thưởng định kỳ hằng năm

1. Căn cứ xét thưởng là kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân hàng kỳ theo quyết định của người có thẩm quyền.

2. Mức tiền thưởng

a) Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm:

Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là quỹ thưởng còn lại tại thời điểm xét khen thưởng định kỳ, sau khi trừ đi tổng số thưởng đột xuất đã thực hiện trong kỳ theo quy định; hoặc tổng Quỹ tiền thưởng định kỳ (bao gồm Quỹ chi thưởng đột xuất và Quỹ chi thưởng định kỳ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 quy chế này.

b) Mức tiền thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hằng năm chia làm 2 đợt :

- Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Thưởng số tiền mỗi đợt không quá 6.000.000đ/ người/ đợt.

- Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ: Thưởng số tiền mỗi đợt không quá 4.000.000đ/ người/ đợt.

Điều 9. Cách thức, thời gian chi thưởng.

1. Cách thức chi thưởng

Tiền thưởng được thanh toán trực tiếp vào tài khoản nhận lương của cá nhân được thưởng.

2. Thời gian chi thưởng

a) Việc chi thưởng đột xuất cho cá nhân kể từ ngày có quyết định thưởng;

b) Chi thưởng định kỳ hằng năm được chia làm 2 đợt:

Đợt 1: Kết thúc năm học sau khi có kết quả đánh giá phân loại viên chức, có thể chi trả tiền thưởng theo Nghị định 73 trong 6 tháng đầu năm (đợt I) cho giáo viên (tổng tiền chi thưởng tối đa bao gồm cả khoản chi thưởng đột xuất không quá ½ quỹ khen thưởng theo ND 73 được cấp của năm).

Trong đó:

Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ đợt 1 tối đa =1/2 cách Xác

định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm.

Mức tiền thưởng sẽ tính = $\frac{1}{2}$ mức tiền thưởng theo định kỳ hằng năm

Đợt 2: Hết năm ngân sách vào tháng 01 của năm liền kề là thời hạn cuối để chi trả tiền thưởng 6 tháng cuối năm (là phần kinh phí chi thưởng còn lại sau khi đã chi thưởng đợt 1)

Điều 10. Thẩm quyền quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm

Thủ trưởng đơn vị quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân theo Điều 2 Quy chế này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường có trách nhiệm phổ biến, quán triệt việc thực hiện Quy chế; kịp thời trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xét thưởng và chịu trách nhiệm tham mưu công tác xét thưởng định kỳ hằng năm cho các cá nhân thuộc đơn vị.

2. Giao Tổ trưởng chuyên môn cung cấp kịp thời kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động để phục vụ công tác xét thưởng định kỳ hằng năm.

3. Giao Phòng Kế toán căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường cung cấp thanh toán trực tiếp vào tài khoản lương của cá nhân được thưởng.

4. Thủ trưởng đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cá nhân phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.


CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

Nguyễn Thị Thanh Hương

KẾ TOÁN

Phạm Hương Giang


**TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LÊ VĂN TÂM
HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Minh Khoa